TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 61/2024/QĐST - DS	*TP. Thanh Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành 22 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 189/2024/TLST – DS ngày 07 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Tận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần M.

Địa chỉ: tòa nhà Việt Á, số 9 D, phường H, quận C, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: - Ông Cao Duy T – Chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ Miền Trung Bắc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Thế Th – Chuyên viên xử lý nợ.

(*Theo văn bản ủy quyền số 02/2024/UQ-GĐ ngày 19/4/2024 của giám đốc công ty cổ phần M và số 80/2024/UQ –M.VPB ngày 04/5/2024 trưởng phòng Xử lý nợ Miền Bắc)*

Bị đơn: 1. Đào Đình K - Sinh năm 1990.

2. Chị Đào Thị T - sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Q, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 22/8/2024 anh Đào Đình K và chị Đào Thị T còn nợ Công ty Cổ Phần M tổng số tiền là: 4.052.120.258đồng (Bằng chữ: Bốn tỉ

không trăm năm mươi hai triệu, một trăm hai mươi nghìn, hai trăm năm mươi tám đồng). Trong đó, nợ gốc là 3.157.228.365đồng, nợ lãi trong hạn là 498.532.836 đồng, lãi quá hạn là 396.359.057đồng theo hợp đồng cho vay hạn mức số LN2211187484729 ngày 30/11/2022 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với anh Đào Đình K và chị Đào Thị T và Hợp đồng mua bán nợ số 01/2023/VPB-M ngày 29/12/2023 và Hợp đồng chuyển nhượng số 02/2023/VPB-M ngày 29/12/2023 được kí Kt giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty TNHH một thành viên M.

- Về lộ trình thanh toán nợ: Hai bên thỏa Tận anh K chị T trả hết số nợ trên thành 12 kỳ cụ thể:

Kỳ 1: Vào ngày 20/9/2024 trả số tiền 100.000.000 đồng (trừ vào tiền gốc).

Kỳ 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 trả vào ngày 20 hàng tháng, kỳ thứ 2 trả vào ngày 20/10/2024, kỳ thứ 11 trả vào ngày 20/7/2025 mỗi kỳ trả số tiền 360.000.000 đồng (trừ vào tiền gốc).

Kỳ 12: Ngày 20/8/2025 trả hết số tiền còn lại là 352.120.258đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Hết thời hạn trả nợ như đã cam Kt, nếu anh K chị T không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ trên thì thì Công ty cổ phần M có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền, kê biên phát mại tài sản đảm bảo là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số thửa đất số 503 tờ bản đồ số 01 có địa chỉ: Phường Q, Tp Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sơ hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CB749100, do Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 02/10/2015 ngày 17/11/2022 tại Văn phòng đăng ký đất đai tinh Thanh Hóa - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành Phố Sầm Sơn đã xác nhận chuyển nhượng cho ông Đào Đình K và vợ bà Đào Thị T; chi tiết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN2211187484729 ngày 04/11/2022 tại Văn phòng công chứng Lại Văn Thạnh theo hợp đồng thế chấp số LN2211187484729 ngày 30/11/2022 giữa Ngân hàng TMCP Vvới anh Đào Đình K và chị Đào Thị T.

- Về án phí: Anh Đào Đình K và chị Đào Thị T phải chịu toàn bộ án phí DSST là: 56.260.000đồng

Trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 53.257.000đồng (Năm mươi ba triệu, hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng) cho Công ty cổ phần M theo biên lai T số 0001584 ngày 05/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được ban hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thở Tận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTP
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Trương Thị Quỳnh